

Số: 725 /QĐ-UBND

Lai Châu, ngày 25 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực
Việc làm thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nội vụ tỉnh Lai Châu

CHỦ TỊCH UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/02/2025;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Văn phòng Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

Căn cứ Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 948/TTr-SNV ngày 17/4/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này 21 Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực Việc làm thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nội vụ tỉnh Lai Châu (Có Phụ lục chi tiết kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Giao Văn phòng UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ và các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ quy trình ban hành kèm theo Quyết định này

thiết lập, tin học hóa quy trình giải quyết thủ tục hành chính trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ: <https://dichvucong.laichau.gov.vn>.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (B/c);
- V: V2, CB;
- VNPT Lai Châu: (P/h);
- Lưu: VT, Ks4.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



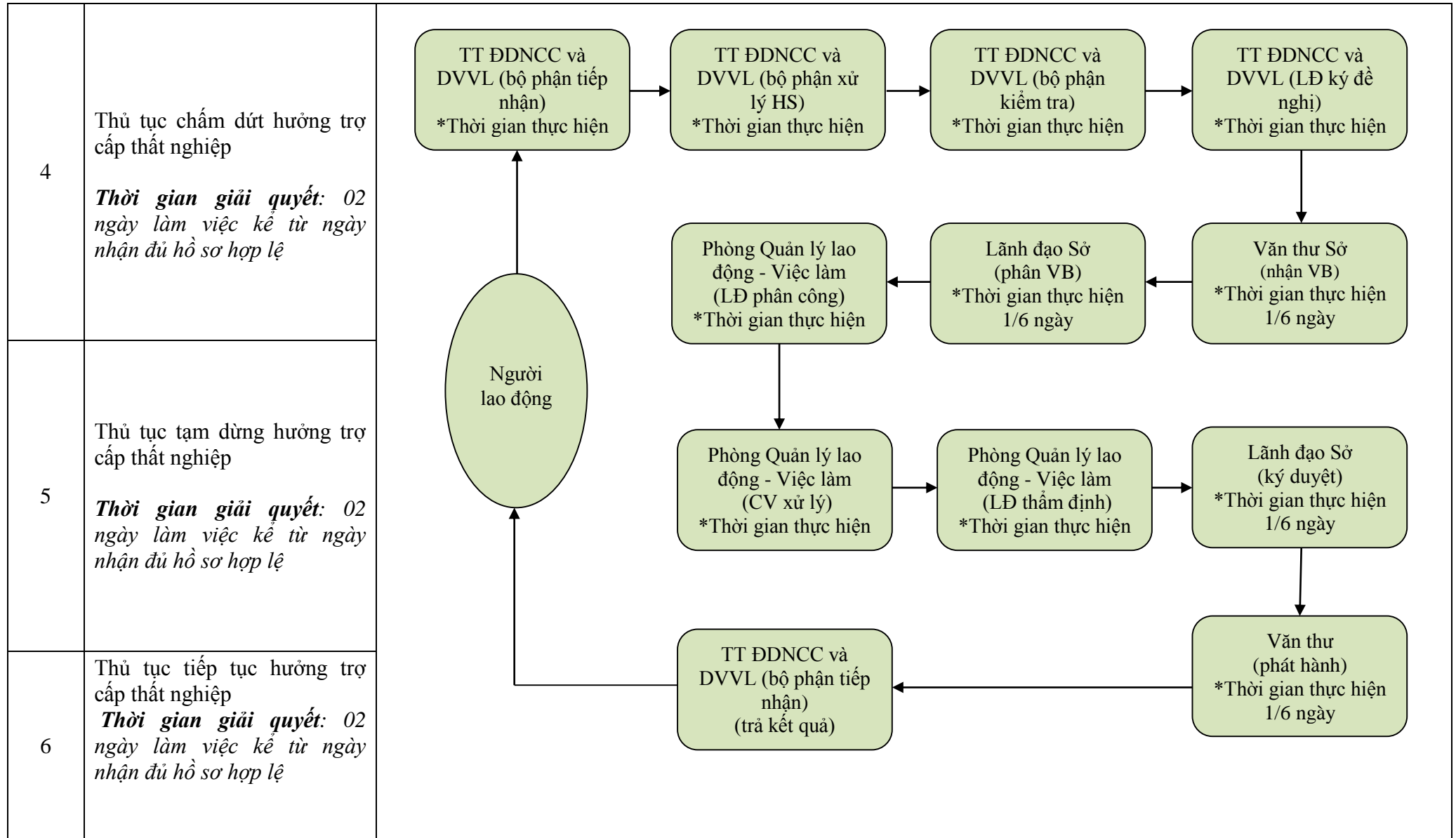
Tổng Thanh Hải

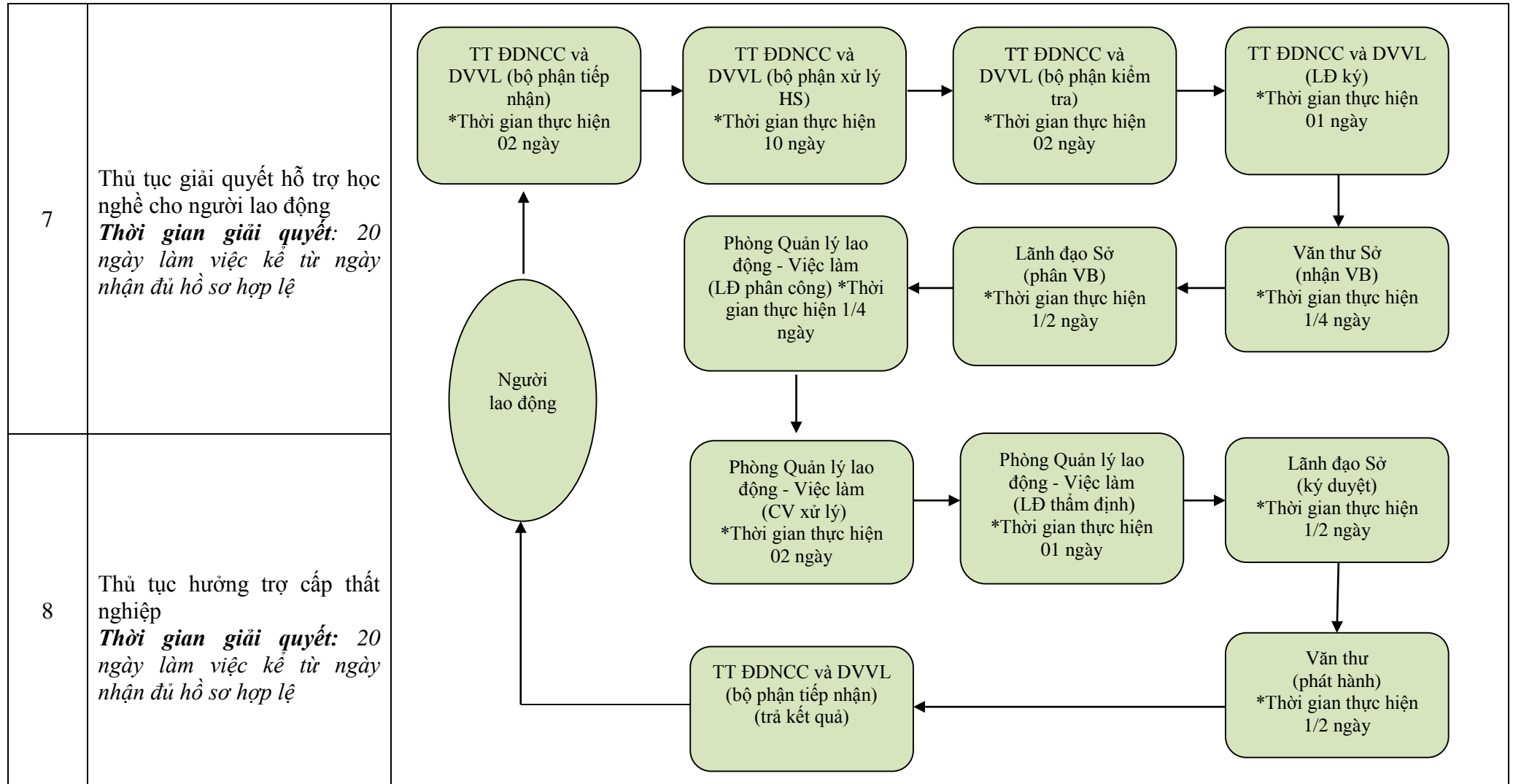
Phụ lục

**QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
LĨNH VỰC VIỆC LÀM THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NỘI VỤ TỈNH LAI CHÂU**
(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng 4 năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Lai Châu)

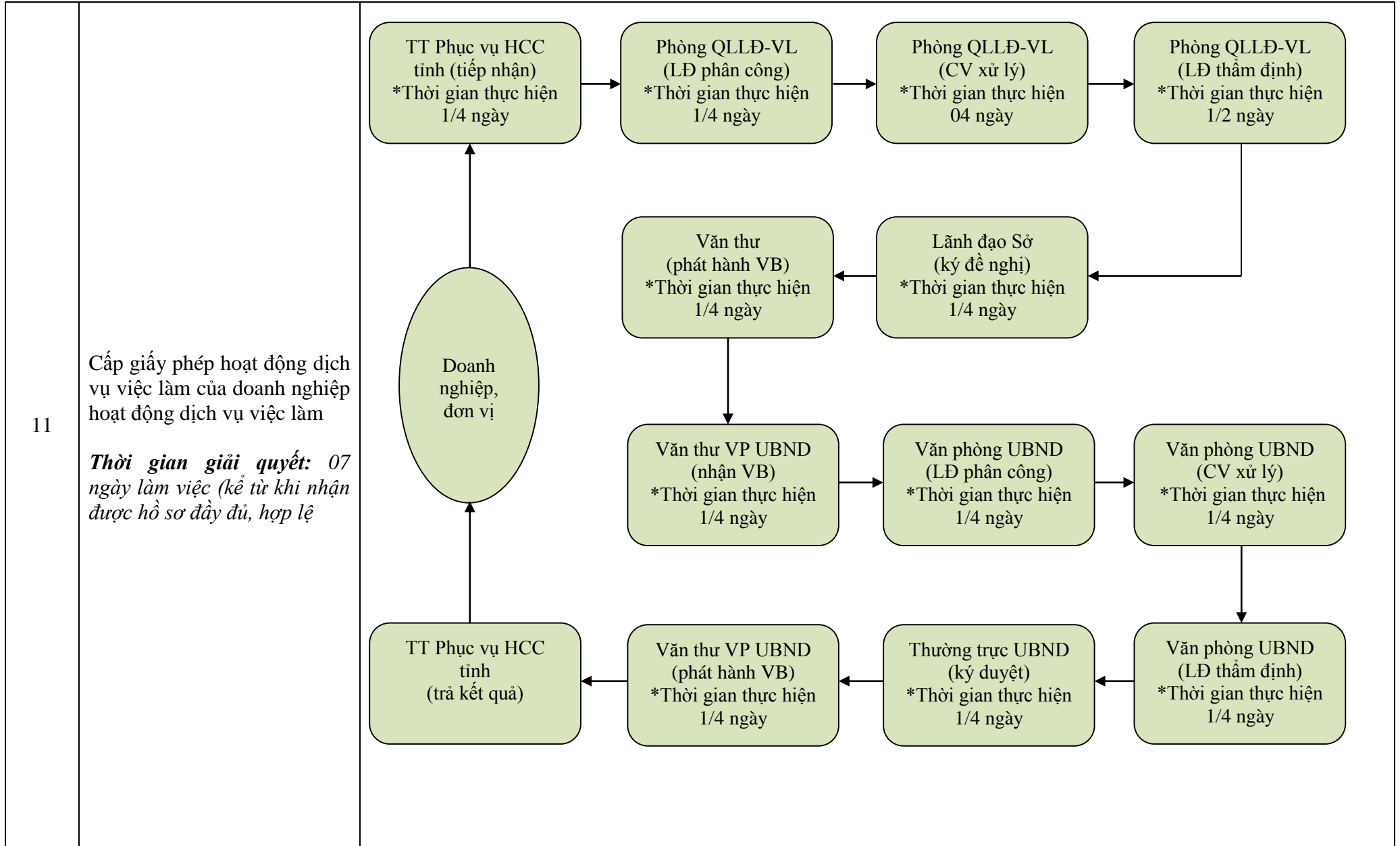
STT	Tên thủ tục hành chính	Quy trình nội bộ giải quyết TTHC
1	Thủ tục chuyển nơi hưởng trợ cấp thất nghiệp (chuyển đi) <i>Thời gian giải quyết: 03 ngày, kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ</i>	
2	Thủ tục chuyển nơi hưởng trợ cấp thất nghiệp (chuyển đến) <i>Thời gian giải quyết: 03 ngày, kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ</i>	

3	<p>Thủ tục thông báo về việc tìm kiếm việc làm hàng tháng</p> <p><i>Thời gian: Không quy định</i></p>	<pre>graph LR; A([Người lao động]) --> B[Bộ phận tiếp nhận- Trung tâm Điều dưỡng người có công và Dịch vụ việc làm (tiếp nhận thông báo)];</pre>
---	---	---





<p>9</p>	<p>Thủ tục hỗ trợ tư vấn, giới thiệu việc làm</p> <p>Thời gian: Không quy định</p>	
<p>10</p>	<p>Thủ tục hỗ trợ kinh phí đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ kỹ năng nghề để duy trì việc làm</p> <p>Thời gian giải quyết: 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ</p>	

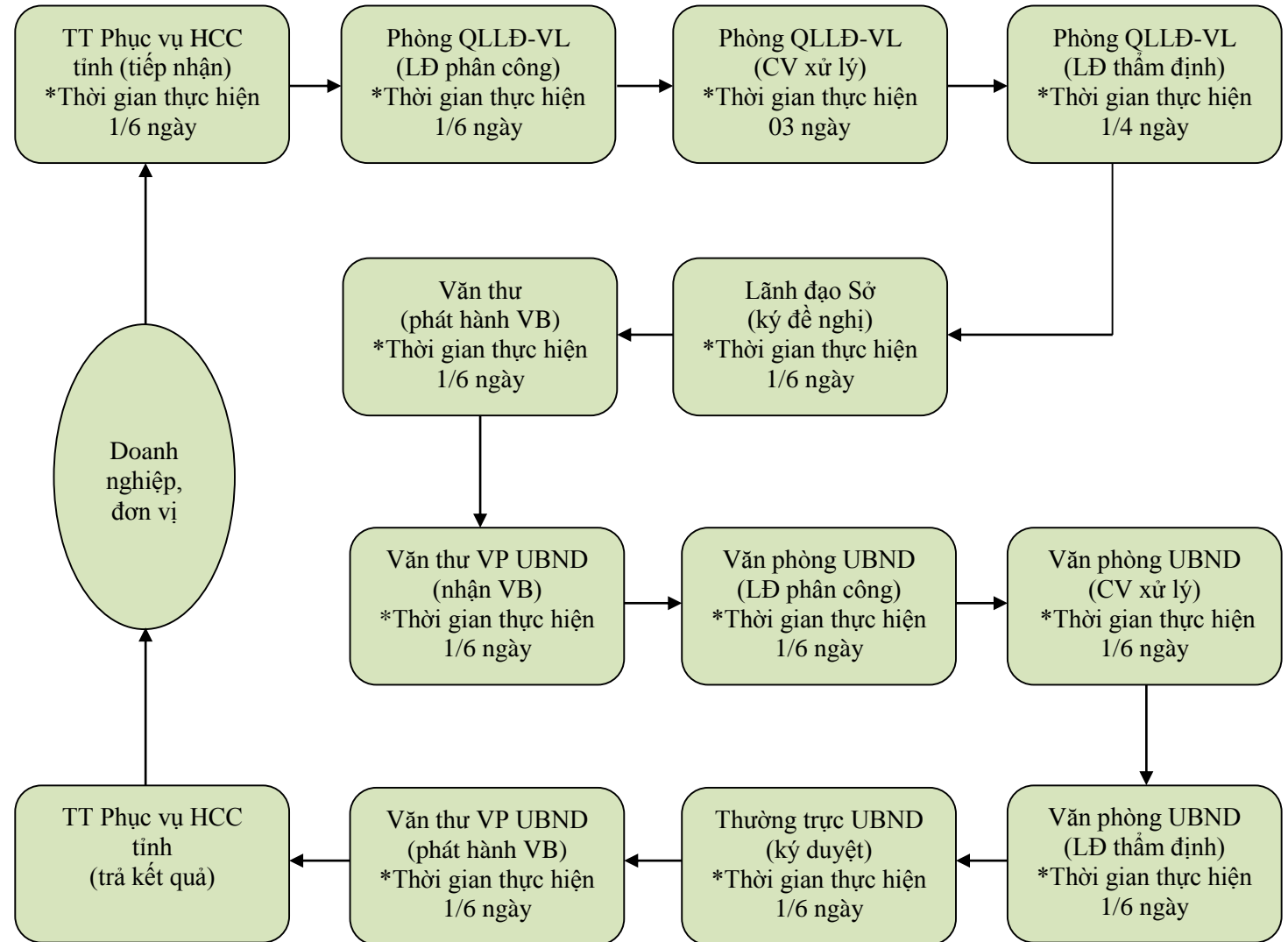


- Đối với trường hợp doanh nghiệp thay đổi một trong các nội dung của giấy phép đã được cấp (gồm: tên doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính nhưng vẫn trên địa bàn cấp tỉnh đã cấp giấy phép, người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp); giấy phép bị mất; giấy phép bị hư hỏng không còn đầy đủ thông tin trên giấy phép: 05 ngày làm việc (kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ).

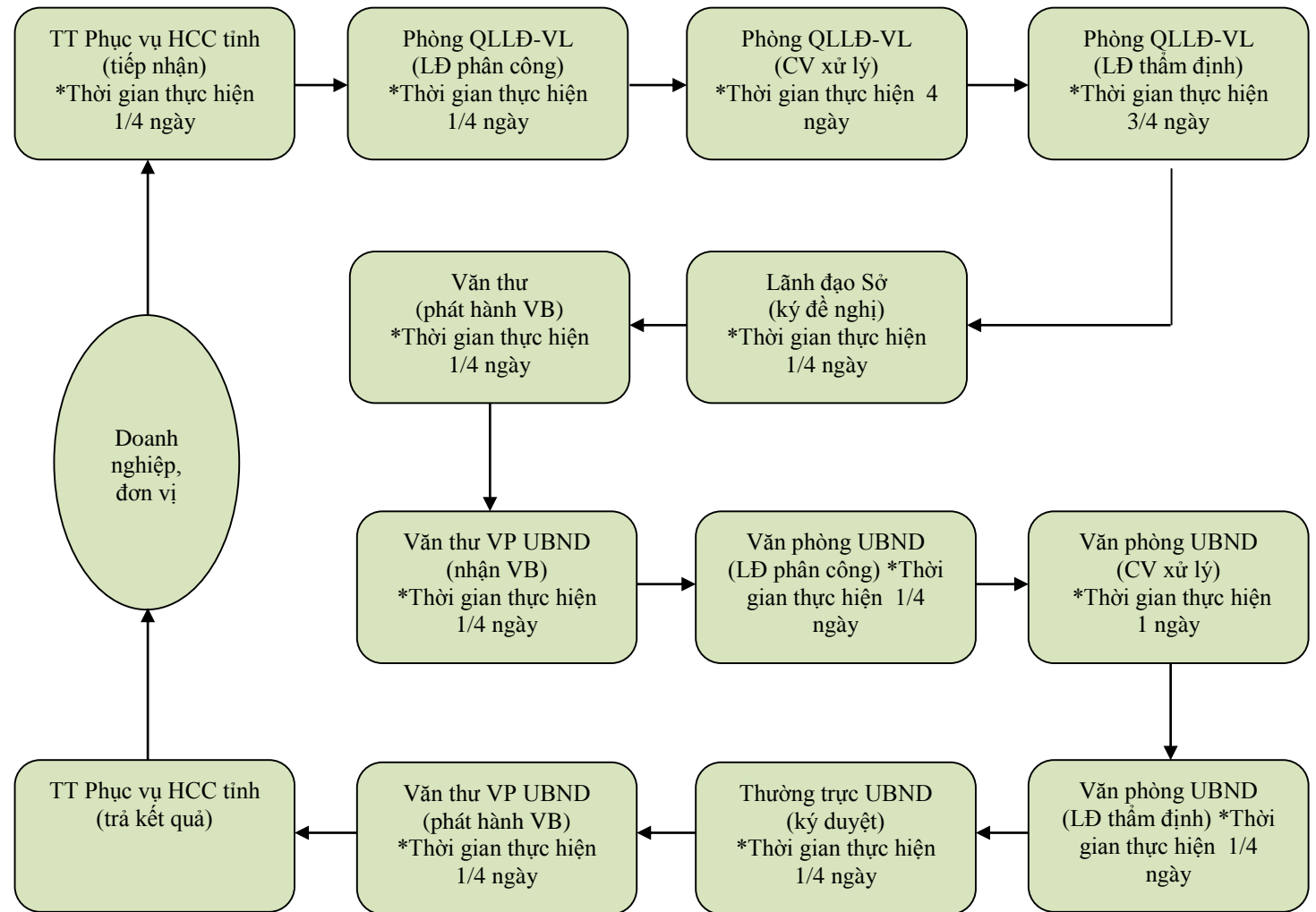
Cấp lại giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm

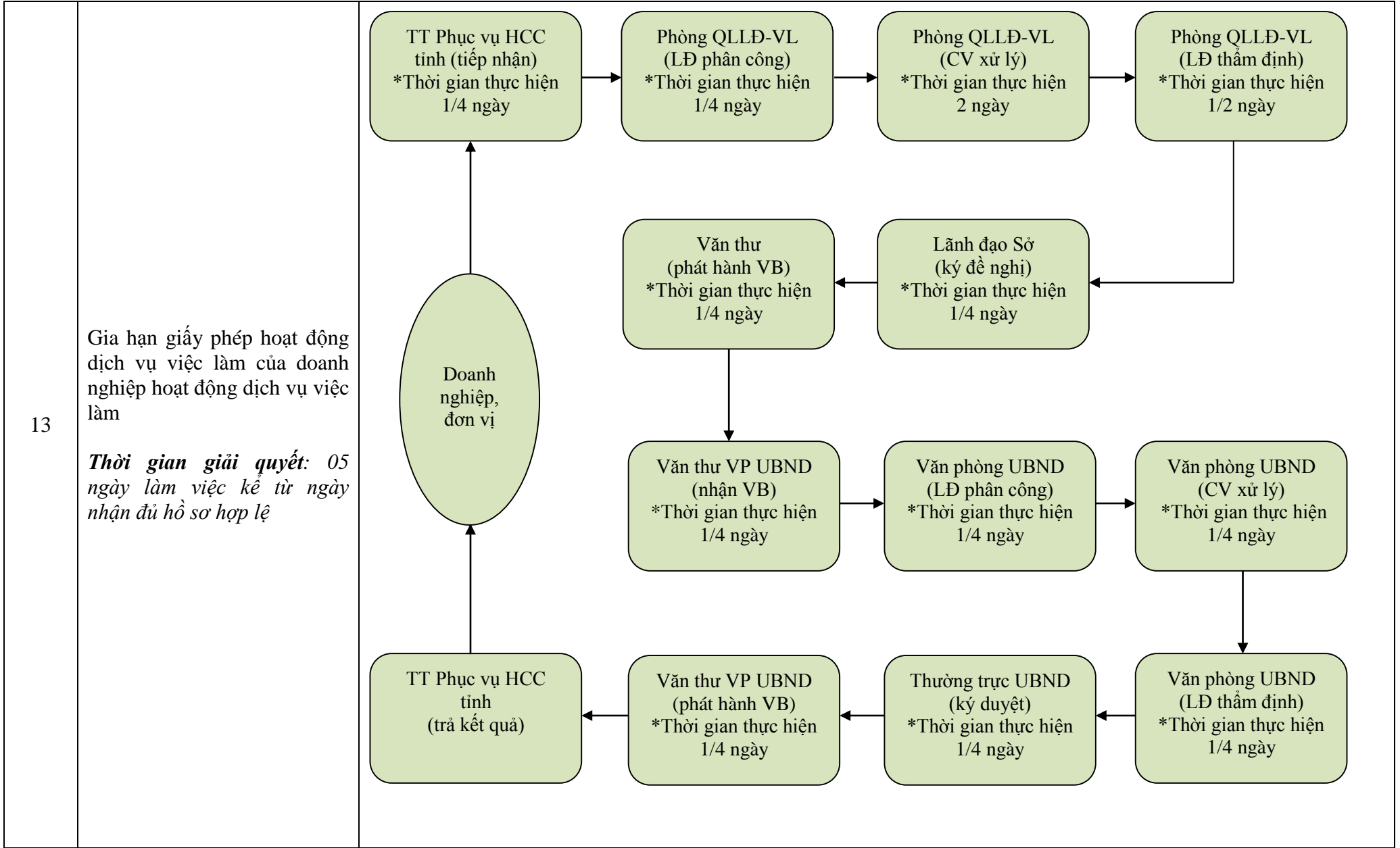
12

(Thời gian giải quyết: 05 ngày và 8 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)



- Đối với trường hợp doanh nghiệp thay đổi địa chỉ trụ sở chính sang địa bàn cấp tỉnh khác so với nơi đã được cấp giấy phép: 08 ngày làm việc (kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ).

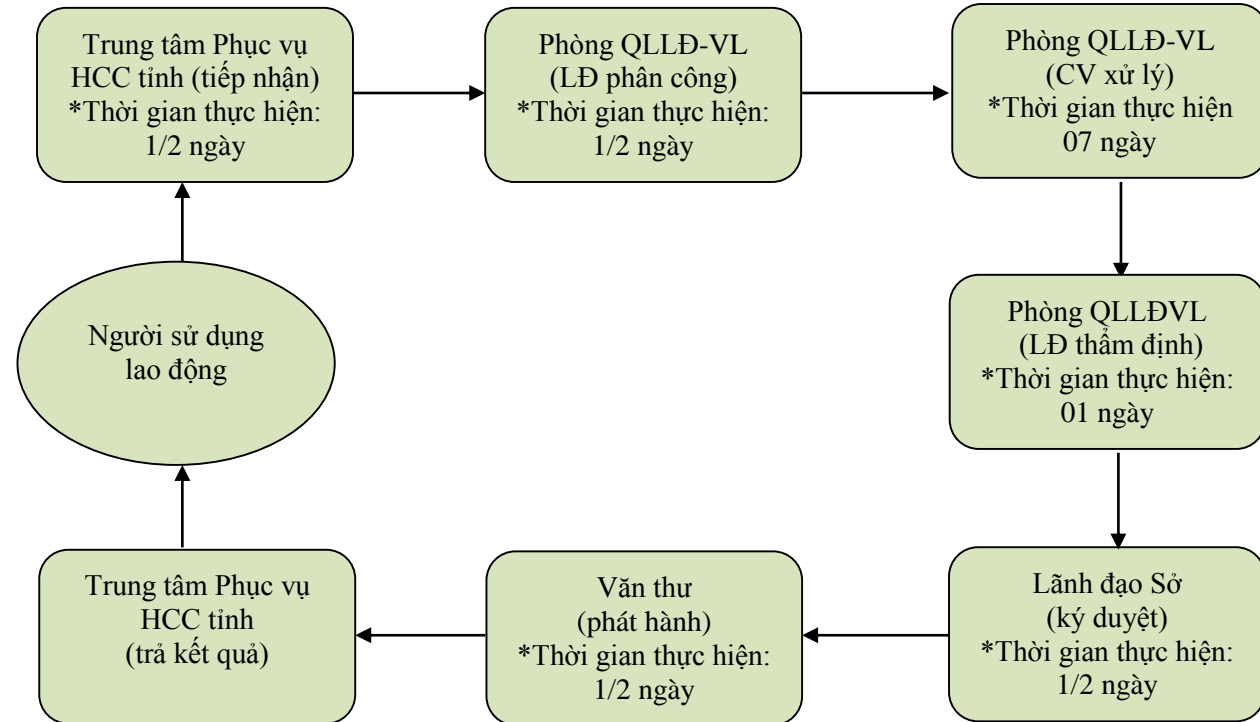




14

Báo cáo giải trình nhu cầu, thay đổi nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài

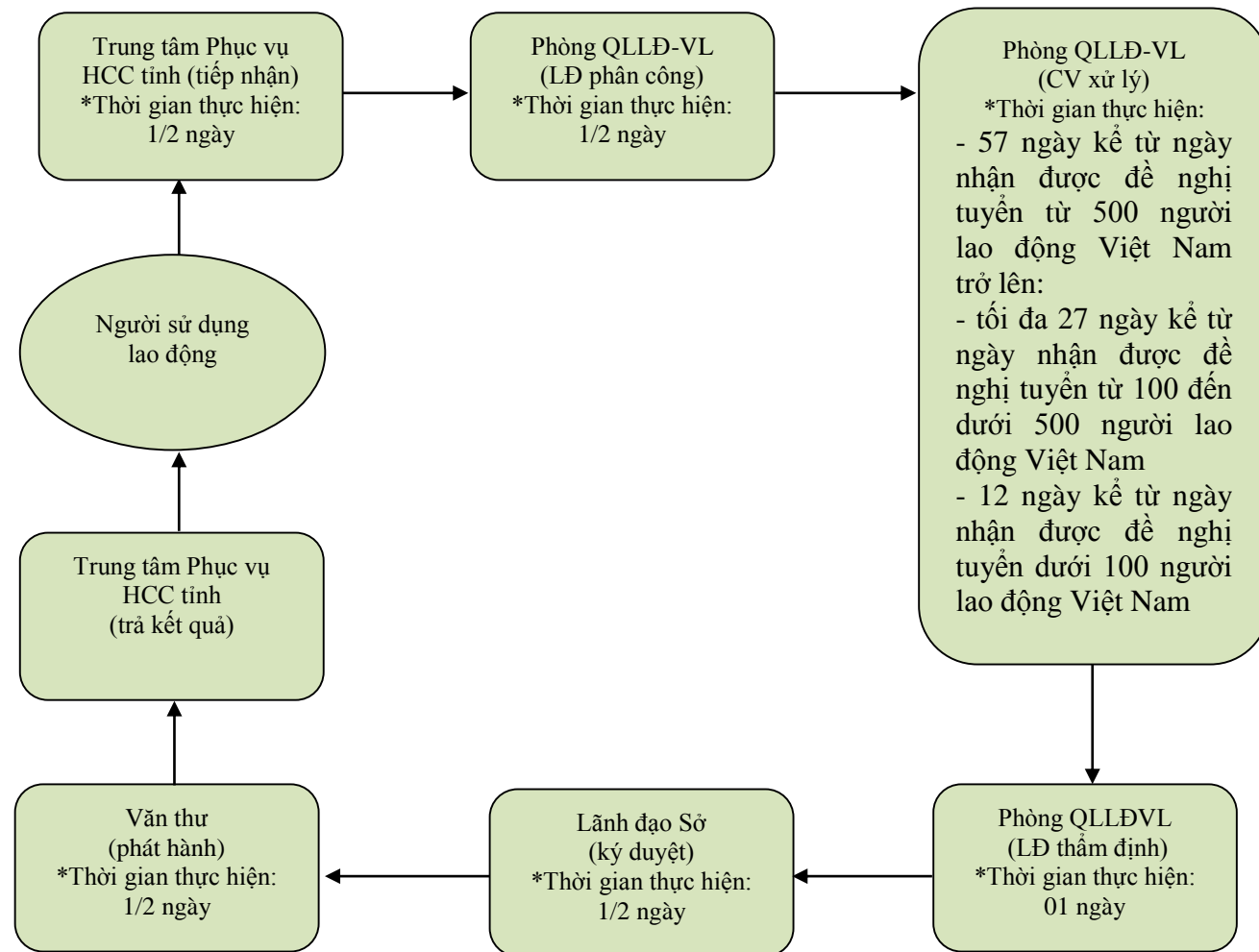
Thời gian giải quyết: 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ



15

Đề nghị tuyển người lao động Việt Nam vào các vị trí công việc dự kiến tuyển người lao động nước ngoài của nhà thầu

Thời gian giải quyết: 02 tháng kể từ ngày nhận được đề nghị tuyển từ 500 người lao động Việt Nam trở lên và tối đa 01 tháng kể từ ngày nhận được đề nghị tuyển từ 100 đến dưới 500 người lao động Việt Nam và 15 ngày kể từ ngày nhận được đề nghị tuyển dưới 100 người lao động Việt Nam kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định

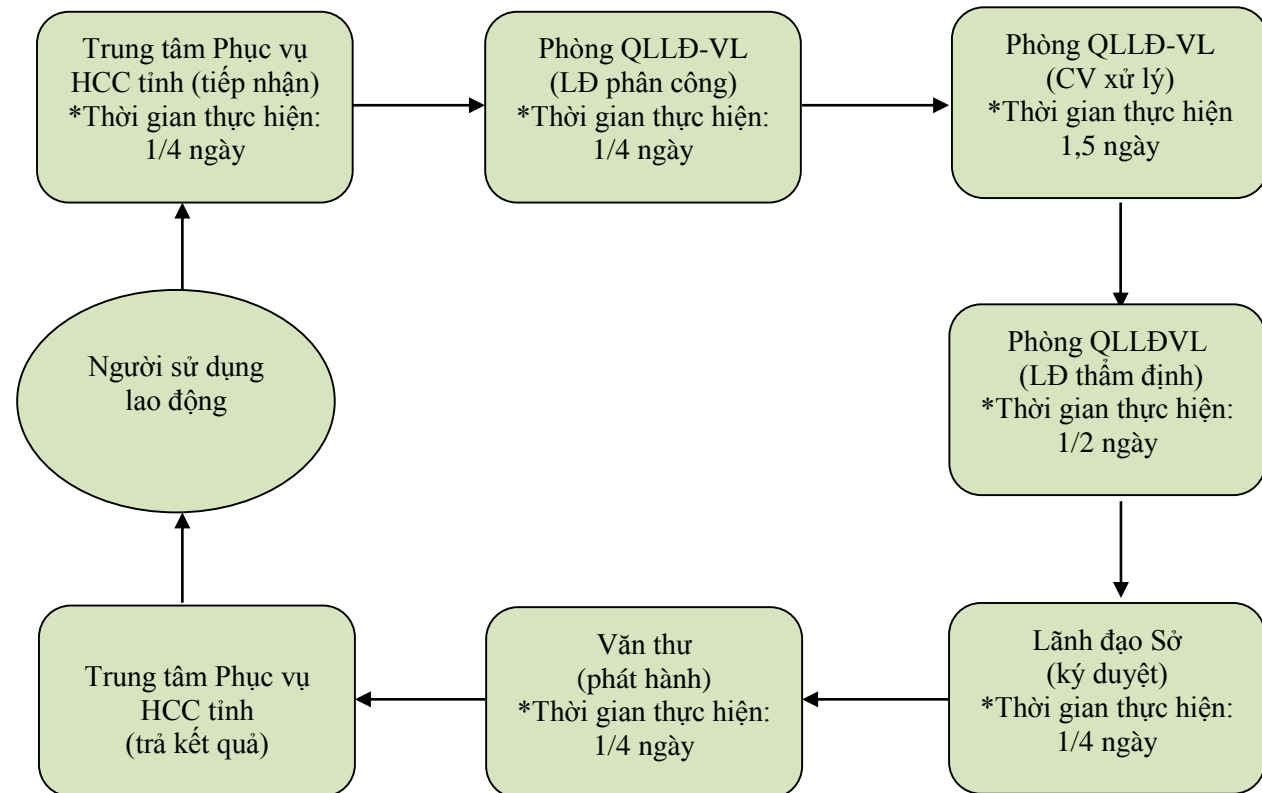


16	<p>Xác nhận người lao động nước ngoài không thuộc diện cấp giấy phép lao động</p> <p>Thời gian giải quyết: 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ</p>	<pre> graph LR A[Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh (tiếp nhận) *Thời gian thực hiện: 1/4 ngày] --> B[Phòng QLLĐ-VL (LĐ phân công) *Thời gian thực hiện: 1/4 ngày] B --> C[Phòng QLLĐ-VL (CV xử lý) *Thời gian thực hiện: 3,5 ngày] </pre>
17	<p>Cấp giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam</p> <p>Thời gian giải quyết: 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ</p>	<pre> graph TD A((Người sử dụng lao động)) --> B[Phòng QLLĐ-VL (LĐ thẩm định) *Thời gian thực hiện: 1/2 ngày] </pre>
18	<p>Gia hạn giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam (cấp tỉnh)</p> <p>Thời gian giải quyết: 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ</p>	<pre> graph TD A[Văn thư (phát hành) *Thời gian thực hiện: 1/4 ngày] --> B[Lãnh đạo Sở (ký duyệt) *Thời gian thực hiện: 1/4 ngày] B --> C[Văn thư (phát hành) *Thời gian thực hiện: 1/4 ngày] C --> D[Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh (trả kết quả)] D --> E((Người sử dụng lao động)) E --> F[Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh (tiếp nhận) *Thời gian thực hiện: 1/4 ngày] </pre>

19

Cấp lại giấy phép lao động
cho người lao động nước
ngoài làm việc tại Việt Nam

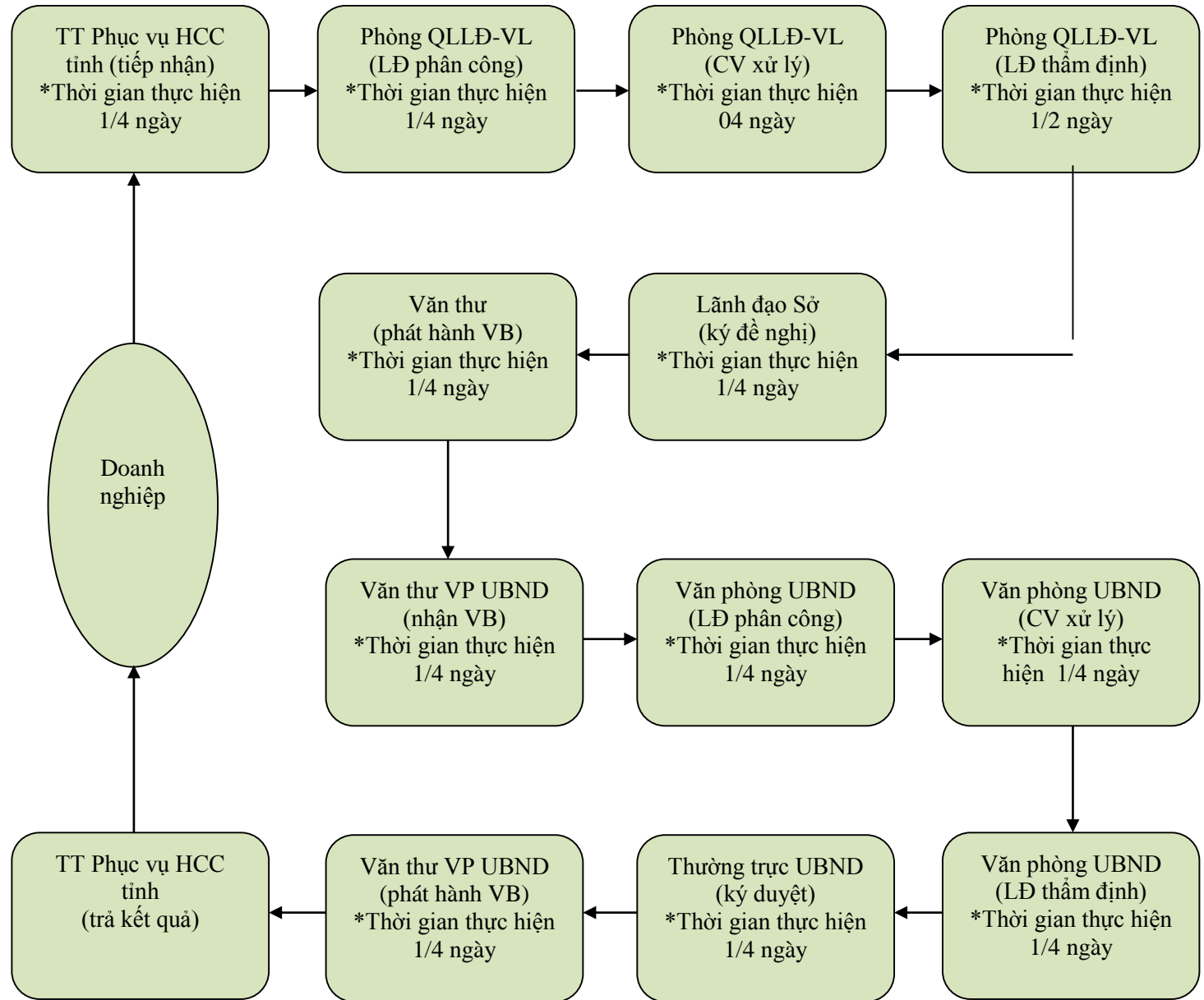
*Thời gian giải quyết: 03
ngày làm việc kể từ ngày
nhận đủ hồ sơ hợp lệ*



20

Rút tiền ký quỹ của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm

Thời gian giải quyết: 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ



21

Thu hồi Giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm

Thời gian giải quyết: Đối với trường hợp chấm dứt hoạt động dịch vụ việc làm theo đề nghị của doanh nghiệp; doanh nghiệp giải thể hoặc bị Tòa án ra quyết định tuyên bố phá sản; doanh nghiệp bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: 03 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ của doanh nghiệp

